



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN KIM LONG

GIỚI THIỆU DOANH NGHIỆP TIÊU BIỂU S&P VIETNAM 10

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN & DỊCH VỤ DẦU KHÍ (PVD - HOSE)

Trụ sở chính – Hà Nội

22 Thành Công, Ba Đình

Tel.: (84.4) 3 772 6868

Fax: (84.4) 3 772 6131

Chi nhánh - TP.HCM

Lầu 4, Tòa nhà H3, 384

Hoàng Diệu, Quận 4

Tel: (84.8) 3 8 268 268

Fax: (84.8) 3 8 268 386

www.kls.vn

Phòng Tư vấn – Phân tích
Chi nhánh HCM

Ngô Thị Bảo Châu

Email: chauntb@kls.vn

***Khuyến cáo:** Bản tin này được tổng hợp và thực hiện dựa trên các số liệu tương đối xác thực, dựa trên những đánh giá tại thời điểm đưa ra báo cáo. Tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo rằng thông tin và dữ liệu này hoàn toàn đầy đủ hoặc chính xác. Bản tin này nhằm mục đích tham khảo, Công ty Cổ phần chứng khoán Kim Long sẽ không chịu trách nhiệm trước những quyết định đầu tư của quý khách hàng khi sử dụng các thông tin trong bản tin để kinh doanh.*

Các công ty trong danh sách S&P Vietnam 10 được KLS tổng hợp và cập nhật theo danh sách của Standard & Poor's. Danh sách này có thể được thay đổi hàng quý.

© Bản quyền thuộc Công ty Cổ phần Chứng khoán Kim Long, 2008. Việc sao chép toàn bộ hoặc một phần của báo cáo này được coi là vi phạm bản quyền trừ khi được chấp thuận bằng văn bản của người đại diện hợp pháp của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kim Long.



Thông tin cơ bản		12/01/2009
Ngày cổ phần hóa		15/02/2006
Ngày chính thức giao dịch		05/12/2006
Giá hiện tại (VND)		75.000
Biến động giá 52 tuần gần nhất (VND)		64.000- 130.000
KLCP đang lưu hành (CP)		132.167.504
Vốn hóa thị trường (tỷ VND)		9.913
Tỷ lệ Sở hữu nhà nước (%)		50,38
Tỷ lệ Sở hữu của NĐT NN (%)		29,04
EPS (4 quý gần nhất) (VND)		6.970
P/E		10,76
BV (30/9/2008)		17.721
P/B		4,23
Cổ tức năm 2008 (VND/CP)		2.500

Chỉ số tài chính cơ bản			
	2006	2007	9T/2008
Tổng tài sản (tỷ VND)	2.174	4.330	7.725
Vốn chủ sở hữu (tỷ VND)	792	1.864	2.367
Hệ số thanh toán nhanh (lần)	0,91	2,42	0,93
Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)	1,01	2,49	0,96
Hệ số Nợ/Tổng Tài sản (lần)	0,64	0,45	0,63
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (lần)	1,75	1,06	2,05
Doanh thu thuần (tỷ VND)	1.422	2.739	2.631
Tăng trưởng Doanh thu (%)	32,68	92,64	
Tỷ suất lợi nhuận gộp (%)	14,29	25,80	33,58
Lợi nhuận sau thuế (tỷ VND)	120	576	759
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế (%)	8,45	21,05	28,85
ROA (%)	7,15	17,72	
ROE* (%)	15,99	43,41	
EPS (VND)	1.712	6.192	

Nguồn: Báo cáo TC hợp nhất, báo cáo kiểm toán 2006, 2007, 9T/2008.

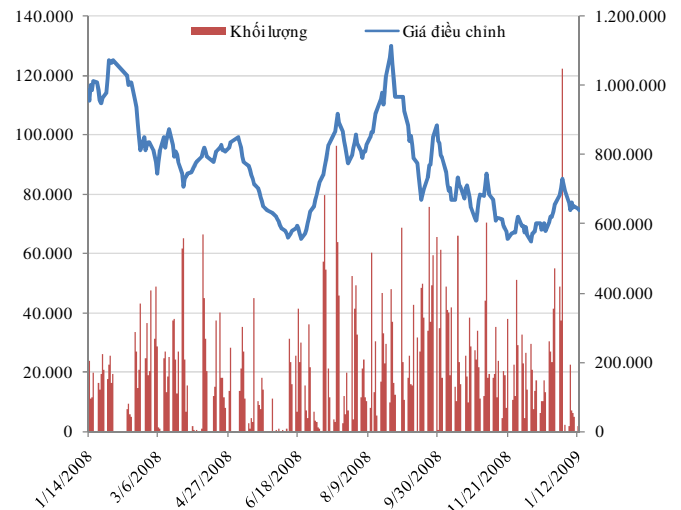
* Chỉ số tài chính không bao gồm lợi ích cổ đông thiểu số.

Thông tin tổng quan: Thành viên của Tổng công ty Dầu khí Việt Nam (PVN) với ngành nghề SXKD chính bao gồm: Cung cấp dịch vụ khoan, dịch vụ kỹ thuật giếng khoan, dịch vụ cơ khí sửa chữa, ứng cứu sự cố tràn dầu, cung ứng nhân lực, cho thuê các thiết bị khoan...

Lợi thế đầu tư:

➤ Thị phần & lợi thế cạnh tranh:

- **Thị phần:** Trong mảng dịch vụ khoan, PVD chiếm khoảng 10% thị phần, theo dự báo dịch vụ này sẽ chiếm khoảng 30-50% thị phần trong 5-7 năm tới¹. Đối với dịch vụ kỹ thuật giếng khoan, PVD chiếm khoảng 40-80% thị phần và



chiếm khoảng 70-80% thị phần đối với dịch vụ bơm trám xi măng và kích thích vỉa².

▪ Lợi thế cạnh tranh:

- ✓ **Thương hiệu mạnh:** PVD là một trong những thương hiệu mạnh của lĩnh vực khoan và cung cấp các dịch vụ khoan dầu khí tại Việt Nam, được PVN hỗ trợ nhiều về hoạt động, có lợi thế trong việc giành được các Hợp đồng trong ngành Dầu khí.
- ✓ **Thiết bị công nghệ hiện đại:** Hiện nay, Công ty đang sở hữu và điều hành các giàn khoan có thiết bị công nghệ hiện đại trên thế giới như: Giàn khoan tự nâng đa năng PVD1 đang hoạt động cho công ty Hoanvu JOC tại mỏ Cá Ngừ Vàng và giàn khoan đất liền PVD11 đang tiến hành tại Algeria cho phép Công ty có thể chủ động cung cấp các dịch vụ khoan trong và ngoài nước.
- ✓ **Đối tác chiến lược uy tín:** PVD có đối tác chiến lược và cổ đông lớn là các Tập đoàn, Công ty mạnh trong nước và quốc tế: Vietcombank, PVFC, Deutsche Bank...
- ✓ **Hoạt động kinh doanh khả quan:** Lợi nhuận gộp và lợi nhuận sau thuế năm 2007 tăng đột biến do đưa giàn khoan PVD1 vào vận hành (Tháng 3/2007). Cùng xu hướng đó, lợi nhuận sau thuế 9 tháng đầu năm 2008 đạt 759,15 tỷ đồng tăng 88,5% so với cùng kỳ năm 2007 nguyên nhân là PVD đã tăng hiệu suất của giàn khoan biển PVD1 từ 95% lên 99% và mở rộng cung cấp dịch vụ kỹ thuật cao, có tỷ suất lợi nhuận lớn như: Kỹ thuật giếng khoan, production wireline... Ngoài ra PVD cũng không đầu tư



nhiều vào tài chính nên rủi ro đầu tư tài chính là tương đối thấp.

➤ **Kế hoạch phát triển:**

- **Chiến lược:** PVD sẽ phát triển thành nhà thầu khoan và cung cấp dịch vụ khoan hàng đầu, tập trung vào xây dựng các giàn khoan biển thay vì giàn khoan đất liền. Đồng thời công ty cũng chú trọng phát triển những dịch vụ Karota khí, kỹ thuật giếng khoan mang lại lợi nhuận cao.
- **Dự án đầu tư:** Công ty con PVD Invest đang đặt hàng đóng mới hai giàn khoan đa năng tự nâng PVD2 và PVD3 hiện đại vào bậc nhất Việt Nam hiện nay, dự kiến sẽ hoàn thành vào Quý 4/2009¹.
- **Sáp nhập:** PVD dự kiến sẽ sáp nhập công ty con PVD Invest vào Quý I/2009. Hiện tại phương án sáp nhập đã được đại hội cổ đông thông qua.

➤ **Khả năng tăng trưởng:**

- **Sự phát triển của ngành:** Trên thế giới, dầu mỏ vẫn là nguồn năng lượng chiến lược. Đối với Việt Nam, xuất khẩu dầu thô luôn là một trong ba ngành xuất khẩu hàng đầu. Trong 11 tháng năm 2008, xuất khẩu dầu thô đạt 4,3 tỷ USD tăng 30,9% so với cùng kỳ năm trước. Đây là lĩnh vực được Chính phủ hết sức quan tâm, chính vì vậy mà các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến sẽ được đầu tư mạnh trong thời gian tới.
- **Tiềm năng trữ lượng dầu mỏ:** Việt Nam còn nhiều giếng dầu chưa được khai thác. Cho đến nay, PVD đã khoan đến những vùng biển sâu 300m nước trở lại, còn những vùng biển sâu hơn 3000m nước vẫn đang bị bỏ ngõ³.

- **Tăng trưởng lợi nhuận dài hạn:** Trong vòng vài năm tới khi hai giàn khoan biển hoàn thành, lợi nhuận của PVD có khả năng vẫn giữ được đà tăng trưởng.

Rủi ro đầu tư:

- **Áp lực cạnh tranh:** Ngày 1/11/2007, theo cam kết hội nhập WTO Việt Nam chính thức mở cửa lĩnh vực dầu khí⁴, các nhà cung cấp dịch vụ dầu khí quốc tế hàng đầu với nguồn vốn lớn và công nghệ hiện đại như: GSF, Transocean, Weatherford... đã và đang là thách thức lớn đối với PVD.
- **Thiếu hụt nhân lực có trình độ:** Trình độ nhân lực trong lĩnh vực dầu khí ở Việt Nam còn yếu chưa đủ cạnh tranh đối với các công ty nước ngoài, đặc biệt là ở các vị trí: Kíp trưởng, thợ cơ khí, thợ điện và giàn trường... vẫn phải thuê các chuyên gia nước ngoài.
- **Sự sụt giảm của giá dầu:** Khủng hoảng tài chính thế giới đã làm cho nhu cầu đối với dầu giảm mạnh, so với đỉnh của giá dầu vào tháng 7/2008 thì hiện tại giá dầu thế giới đã giảm hơn 60%, sự sụt giảm này sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dầu khí.
- **Sự sụt giảm của giá thuê giàn khoan:** So với thời điểm Tháng 9/2008 thì trung bình giá thuê giàn khoan đã giảm khoảng 20%⁵. Nếu giá dầu năm 2009 vẫn tiếp tục giảm như hiện nay thì có thể giá thuê giàn khoan sẽ giảm. Đây cũng là rủi ro mà PVD phải đối mặt.
- **Rủi ro pha loãng cổ phiếu nếu sáp nhập:** Sau khi sáp nhập, cổ phiếu của PVD sẽ tăng thêm 19,5%, tỷ lệ nắm giữ của các cổ đông giảm 8,1%, EPS sẽ bị pha loãng 11% trong năm 2009, tỷ lệ chia cổ tức cho cổ đông của PVD cũng giảm 5,2%⁶.

¹ Nguồn: Báo điện tử Đầu tư chứng khoán (Ngày 24/07/2008)- <http://www.timhanhchungkhoan.vn/tintuc.php?nid=13126>

² Nguồn: Bản cáo bạch PVD

³ Nguồn: Website của PVD (Ngày 16/07/2008)-http://www.pvdrilling.com.vn/index.php?module=news&group_id=2&id=41&page=2

⁴ Nguồn: Sanotc.com- <http://www3.sanotc.com/Forum/ViewTopic.aspx?id=5841>

⁵ Nguồn: Rigzone.com- <http://www.rigzone.com/>

⁶ Nguồn: Công văn lấy ý kiến cổ đông của PVD (Số 1359/PVD- 24/11/2008)